

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **202/2020/HS-PT**

Ngày: 14/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Bà Dương Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo **Trần Quốc D** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Quốc D** (B); sinh ngày 15/10/1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 54, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Tổ 124, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trần Quốc Tr**, sinh năm 1975 và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1975; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ **Phạm Thị Hồng M** (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 31/8/2017, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo Bản án số 100/2017/HSST.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/7/2014, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo Bản án số 78/2014/HSST.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 09/5/2020, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/5/2020, Trần Quốc D đang ngồi uống cà phê trên đường N, thành phố Đà Nẵng thì một nam thanh niên tên thường gọi là X L (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) liên lạc hỏi mua của D nửa hộp năm ma túy đá (*khoảng 2,5 gam*) thì D đồng ý bán với giá 1.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại trước nhà nghỉ L, đường N, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, D không có ma túy nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, biển kiểm soát 43H1-000.09 đi đến kiệt đường T, thành phố Đà Nẵng (*không rõ địa chỉ cụ thể*) gặp và mua của người thanh niên tên L (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng, được đựng trong bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse. Sau đó, D cất giấu bao thuốc lá chứa gói ma túy đá tại vị trí gác để chân xe mô tô Honda SH trên rồi điều khiển xe đi đến trước nhà số K112/156 đường T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng để chờ bán ma túy thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện, bắt quả tang Trần Quốc D về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ ở dưới đất ngay vị trí D đứng có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse màu vàng bên trong có 01 gói nylon kích thước 4cm x 7cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1.

Vào lúc 19 giờ 55 phút ngày 09/5/2020 và 10 giờ ngày 10/5/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Đinh Thị Kim C (*sinh năm 1996; trú tại xã V, huyện T, tỉnh Hậu Giang là người yêu của Trần Quốc D*), tại phòng số 304, nhà số 31 đường B, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng và nhà của D tại tổ 124, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, qua khám xét không thu giữ được tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số 154/GĐ-MT ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu G1: 2,419 gam.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 125/2020/HS-ST ngày 23/9/2020, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc D 4 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2020 và phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/10/2020, bị cáo Trần Quốc D có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo là đảm bảo hợp lệ.

+ Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở nên mức án 4 năm tù mà Tòa cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp; bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận là đúng; vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc D khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã kết luận. Với hành vi cất giấu trái phép 2,419 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán lại cho người khác. Bị cáo Trần Quốc D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương; số lượng chất ma túy mà bị cáo cất giấu nhằm mục đích mua bán kiếm lời là tương đối nhiều. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, nên cần xử nghiêm.

Xét các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng cũng như có xét đến nhân thân của bị cáo để xử phạt mức án 4 năm tù là phù hợp, không nặng. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Quốc D 04 (bốn) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/5/2020. Phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- PV27; PC81 Công an thành phố;
- TAND quận Thanh Khê;
- THA DS quận Thanh Khê;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long